

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27/2025/QĐST – HNGĐ

Tam Bình, ngày 13 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 25/2025/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025, giữa;

\* Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Thanh N**, sinh năm 1982

\* Bị đơn: Anh **Trần Hoàng T**, sinh năm 1982

Cùng nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Thanh N và anh Trần Hoàng T thuận tình ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị Thanh N và anh Trần Hoàng T thống nhất thoả thuận như sau:

Tiếp tục giao con chung tên Trần Thị Thúy Q, sinh ngày 05/5/2008 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T1 không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi.

Tiếp tục giao con chung tên Trần Thị Thúy N1, sinh ngày 18/7/2013 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi.

Anh T1, chị N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị Thanh N và anh Trần Hoàng T thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phan Thị Thanh N và anh Trần Hoàng T thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số No **0014793** ngày 05/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên chị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Thị Hồng Chi**